

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 07/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Anh Võ Bá P, sinh năm: 1980; địa chỉ: Số 80 P, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người được uỷ quyền: Bà Hồ Thị Thùy T, sinh năm: 1995; địa chỉ: Số 102 đường D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Dương Văn T, sinh năm: 1970 – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV G; địa chỉ: Số 102 đường D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Đầu tư xây dựng C; địa chỉ: Số 61 đường T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang V – chức vụ: Giám đốc.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C đồng ý với việc đơn phương chấm dứt Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số C2/2023/SQB ngày 13/01/2023 của anh Võ Bá P.

**2.1. Về tiền gốc và phạt vi phạm hợp đồng:**

Tính đến ngày 20/02/2025, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C đồng ý trả cho anh Võ Bá P số tiền là 3.250.000.000 (Ba tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số C2/2023/SQB ngày 13/01/2023 giữa anh Võ Bá P và Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C.

### *2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:*

Hai bên thỏa thuận thống nhất Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải hoàn trả lại tổng số tiền 3.250.000.000 (Ba tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng) cho anh Võ Bá P trong vòng 04 tháng, chậm nhất đến hết ngày 30/6/2025, được chia ra trong 04 kỳ trả nợ như sau:

+/ Kỳ trả nợ đầu tiên chậm nhất đến hết ngày 30/3/2025, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải trả nợ cho anh Võ Bá P số tiền 300.000.000 đồng;

+/ Kỳ trả nợ thứ hai chậm nhất đến hết ngày 30/4/2025, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải trả nợ cho anh Võ Bá P số tiền 500.000.000 đồng;

+/ Kỳ trả nợ thứ ba chậm nhất đến hết ngày 30/5/2025, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải trả nợ cho anh Võ Bá P số tiền 800.000.000 đồng

+/ Kỳ trả nợ cuối cùng chậm nhất đến hết ngày 30/6/2025, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải trả nợ cho anh Võ Bá P số tiền còn lại.

Trường hợp đến hết ngày 30/6/2025 nếu Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C không trả được nợ như đã cam kết thì Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C đồng ý sẽ tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 21/02/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C vi phạm một lộ trình trả nợ như đã cam kết thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Anh Võ Bá P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C để thu hồi nợ.

### **3. Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự thỏa thuận Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng C phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 48.500.000 đồng, anh Võ Bá P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Võ Bá P số tiền tạm ứng án phí là 56.158.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0001612 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**